

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness**

**BIÊN BẢN GHI NHỚ HỢP TÁC TOÀN DIỆN
*MEMORANDUM OF UNDERSTANDING***

**GIỮA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH
BETWEEN HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF TECHNOLOGY AND EDUCATION**
VÀ
AND
**HIỆP HỘI THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VIỆT NAM
VIETNAM E-COMMERCE ASSOCIATION**

- Căn cứ yêu cầu và khả năng của hai bên;
- Pursuant to the requirement and capability of both parties;
- Nhằm tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam với Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp.HCM;
- In order to strengthen the partnership and cooperation between Vietnam E-commerce Association and Ho Chi Minh City University of Technology and Education;
- Căn cứ theo nhu cầu, điều kiện hiện có của 2 đơn vị:
- Pursuant to demands and conditions of both parties:

Hôm nay, ngày 20 tháng 7 năm 2018, tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh chúng tôi gồm có:

Đại diện,, 2018, at Ho Chi Minh City University of Technology and Education, we are:

BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

Party A: HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF TECHNOLOGY AND EDUCATION

- Địa chỉ: 01 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
- Address: 01 Vo Van Ngan street, Linh Chieu ward, Thu Duc city, HCM city
- Điện thoại: 0283 896 8641 Fax: 0283 896 4922
- Telephone: 0283 896 8641 Fax: 0283 896 4922
- Đại diện bởi: PGS.TS. Lê Hiếu Giang
- Representative: Associate Professor Doctor Le Hieu Giang
- Chức vụ: Phó hiệu trưởng – Phụ trách trường
- Title: In charge of HCMUTE

BÊN B: HIỆP HỘI THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VIỆT NAM

Party B: VIETNAM E-COMMERCE ASSOCIATION

- Địa chỉ: Phòng 702, Tầng 7, Tòa nhà HKC số 285, Phố Đội Cấn, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Address: HKC Building, No 285, Doi Can Street, Lieu Giai ward, Ba Dinh district, Hanoi city
- Điện thoại: +8424 – 6259 8271

- Telephone: +8424 – 6259 8271
- Đại diện: Ông Nguyễn Ngọc Dũng
- Representative: Mr. Nguyen Ngoc Dung
- Chức vụ: Chủ tịch
- Title: Chairman

Nhằm thúc đẩy sự hợp tác giữa hai bên trong đào tạo và tuyển dụng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh và Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam đồng ý ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác hữu nghị, nội dung như sau:

In order to increase the cooperation on training and recruitment, Memorandum of Understanding is made by and between Ho Chi Minh City University of Technology and Education (HCMUTE) and Vietnam E-Commerce Association with the terms and conditions as follows:

ĐIỀU 1: MỤC TIÊU HỢP TÁC

ARTICLE 1: PURPOSES

Nâng cao trách nhiệm cộng đồng trong việc hỗ trợ sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh) - nguồn nhân lực tương lai tiếp cận với môi trường làm việc thực tế tại công ty hội viên của Hiệp hội. Triển khai chương trình tham quan, thực tập, tập sự nghề nghiệp, tuyển dụng nguồn nhân lực được đào tạo tại Trường, Chương trình hướng nghiệp – phát triển kỹ năng, sử dụng các dịch vụ tại Công ty hội viên Hiệp hội và Nhà trường, hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, quỹ học bổng với Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

This Agreement is made by and between two parties to enhance social responsibilities for supporting HCMUTE students, who are future labour, to expose to practical working environments at industries and factories; to operate programs of factory tours, internships, recruitment; to run career guidance – skills development programs; to use services at industries and the university; to cooperate on training and researching, together with awarding scholarships to HCMUTE.

ĐIỀU 2: HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

ARTICLE 2: ACTIVITIES AND PROGRAMS

1. Triển khai chương trình Tham quan, Thực tập:

1. Internship and Factory tour:

- Hàng năm, hai Bên cùng thống nhất kế hoạch triển khai các chương trình tham quan, thực tập và tiếp nhận sinh viên và ưu tiên những sinh viên thuộc đối tượng được tài trợ học bổng (nếu có) đến thực tập tại cơ sở của bên B.
- Annually, the parties plan and organize the programs about internships and factory tours; give priority to students who receive scholarships (if any) to be interns at party B's offices or factories.
- Số lượng sinh viên thực tập và các vị trí thực tập được hai bên trao đổi và thống nhất trước kỳ thực tập của sinh viên.
- The number of interns and internship positions shall be discussed and chosen before the internship of students.

2. Tuyển dụng

2. Recruitment

Hàng năm, bên A tổ chức các chương trình tuyển dụng như Tuần lễ tuyển dụng, Ngày hội việc làm, tạo điều kiện cho bên B và các hội viên giao lưu với sinh viên của bên A, giới thiệu việc làm và sàng lọc, tuyển dụng, cũng như đào tạo ứng viên sáng giá.
Yearly, party A organizes recruitment programs such as Career Week and Career Fair, creating conditions for party B to connect and interact with party A's students; to introduce jobs; and to select, recruit as well as train brilliant candidates.

3. Chương trình hướng nghiệp - phát triển kỹ năng

3. Career talks – Skills development programs

Hàng năm, hai bên trao đổi và xây dựng kế hoạch các chương trình phối hợp cùng nhau trong hoạt động định hướng nghề nghiệp, đào tạo và phát triển kỹ năng cho sinh viên bên A.
Each year, the parties discuss and make plans to organize career talks and skills development programs for party A's students.

4. Hợp tác trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu

4. Partnership in training and researching

Hai bên phối hợp xem xét việc triển khai các chuyên đề về công nghệ mới dựa trên nhu cầu và năng lực của hai bên.
Both parties collaborate and consider launching seminars and workshops in new technology depending on demands and abilities of both parties.

5. Học bổng

5. Scholarship

Hàng năm, bên B trao học bổng cho sinh viên bên A, giúp đảm bảo cuộc sống và khuyến khích tinh thần học tập của sinh viên. Giá trị học bổng dựa trên trao đổi và nhu cầu của hai bên.
Every year, party B gives party A's students scholarships, assisting in ensuring the students' life and empowering their learning spirit. Value of the scholarships depends on demands and abilities of the parties.

6. Tài trợ trang thiết bị và nền tảng

6. Equipment sponsorship

Sau khi bên B đưa ra đề xuất tài trợ, hai bên sẽ tiến hành trao đổi để thống nhất việc tài trợ. Việc tài trợ trang thiết bị và nền tảng sẽ giúp sinh viên tiếp cận sớm hơn với công nghệ mới và tiên tiến, góp phần hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập tại trường.
After party B suggests the proposal for sponsorship, the parties shall begin to discuss the proposal. Through equipment sponsorship, students are able to get access to new technology earlier, and it shall contribute to the process of their studying at university.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA HAI BÊN

ARTICLE 3: OBLIGATIONS AND BENEFITS OF BOTH PARTIES

1. Trách nhiệm và quyền lợi của bên A

1. Obligations and Benefits of party A

- Phối hợp với Bên B lên kế hoạch, nội dung cụ thể cho các hoạt động, chương trình;
- Support party B to make detailed plans for the aforementioned activities and programs;
- Hỗ trợ bên B trong việc truyền thông tin tuyển dụng của bên B trên các kênh truyền thông của bên A: website chính thức của trường, các bảng tin; các cổng thông tin của các Khoa, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên, CLB/Đội/nhóm...;



JL

- Assist party B in posting recruitment news on party A's promotion channels, such as the official website, online bulletin boards, or forums and fan pages of faculties, students clubs, and HCMUTE Student association;
- Hàng năm, bên A mời bên B tham gia các chương trình tuyển dụng lớn của nhà trường để bên B triển khai chương trình quảng bá, giới thiệu các vị trí phù hợp cho các đối tượng sinh viên đã và đang tốt nghiệp;
- Invite party B to participate in the university recruitment programs so that party B is able to execute promotions and introduce suitable posts to graduates and students who are in the graduation progress;
- Liên hệ và phổ biến thông tin đến Hiệp hội trước khi chương trình diễn ra để Hiệp hội sắp xếp thời gian tổ chức và công việc;
- Contact and inform party B before the program is organized so that party B is able to schedule and arrange their work;
- Giới thiệu danh sách các sinh viên phù hợp với từng đối tượng tuyển dụng thực tập;
- Send party B lists of students eligible for the internship positions;
- Chịu trách nhiệm trong việc tổng kết điểm cho sinh viên sau quá trình tham quan và thực tập;
- Be responsible for students' scores after the factory tour and internship period;
- Phối hợp với Bên B xây dựng kế hoạch chương trình hướng nghiệp cũng như các hội thảo kỹ năng, hội thảo chuyên đề giúp sinh viên trang bị được hành trang cần thiết khi bước chân vào môi trường làm việc;
- Cooperate with party B to make plans for career guidance and skills development programs as well as professional/ engineering seminars, helping students prepare for their future and before they enter the workplace;
- Đề xuất các lĩnh vực cần hợp tác nghiên cứu và đào tạo;
- Make proposals for aspects that needs training and researching cooperation;
- Tìm kiếm, sàng lọc sinh viên nhận học bổng phù hợp với nhu cầu của bên B;
- Search and select students who are eligible to receive scholarships, depending on party B's requirements;
- Được bên B hỗ trợ thiết bị, máy móc, nền tảng, chuyển giao công nghệ phục vụ công tác đào tạo tại trường;
- Receive equipment and machinery and get technology transfer from party B to support education at the university;
- Giảng viên và sinh viên của bên A có cơ hội hợp tác với bên B trong các dự án nghiên cứu, học hỏi nhiều kỹ năng, kinh nghiệm.
- Party A's professors, lecturers, and students have opportunities to cooperate with party B in research projects, gaining more experience and skills.
- Phối hợp tham gia các chương trình do Hiệp hội và Mạng lưới các cơ sở đào tạo thương mại điện tử phát động nhằm tìm kiếm và tôn vinh tài năng sinh viên trong lĩnh vực thương mại điện tử.
- Coordinate to participate in programs launched by party B and the Network of E-commerce Training Institutions to seek and honor student talents in the field of e-commerce.

- Phối hợp đào tạo cấp chứng chỉ nghề nghiệp cho sinh viên hệ cử nhân thương mại điện tử năm cuối, giúp sinh viên nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và thuận lợi hơn khi tham gia tuyển dụng sau khi tốt nghiệp.
- *Coordinate training and issue professional certificates for bachelor's degree students of e-commerce, as well as help students improve their career skills and be more convenient when participating in recruitment after graduation.*

2. Trách nhiệm và quyền lợi của bên B

2. Obligations and Benefits of party B

- Phối hợp với Bên A lập kế hoạch, nội dung cụ thể cho các hoạt động, chương trình hàng năm;
- *Discuss with party A to make a detailed plan for the aforementioned activities and programs;*
- Phối hợp với Bên A xây dựng kế hoạch chương trình tuyển dụng, hướng nghiệp, tham quan thực tế, cũng như các hội thảo kỹ năng, hội thảo chuyên đề giúp sinh viên trang bị được hành trang cần thiết khi bước chân vào môi trường làm việc;
- *Cooperate with party A to make plans for career talks and skills development programs as well as professional/ engineering seminars, helping students prepare for their future and before they enter the workplace;*
- Phối hợp với các bộ môn/ khoa chuyên ngành của Bên A lập kế hoạch, chương trình thực tập cho sinh viên của Bên A;
- *Cooperate with departments and faculties from party A to plan the internship for students;*
- Ưu tiên tuyển dụng những sinh viên thuộc đối tượng đã được thực tập tại cơ sở của các hội viên trực thuộc Hiệp hội hoặc qua các hoạt động tuyển dụng trực tiếp tại các hoạt động hướng nghiệp của nhà trường;
- *Give priority to employ students who have done the internship at Party B' offices or factories or select students through direct recruitment activities at the university's career guidance program;*
- Đề xuất các lĩnh vực cần hợp tác nghiên cứu và đào tạo; tạo điều kiện để giảng viên và sinh viên của Bên A cùng hợp tác với đội ngũ nghiên cứu viên, chuyên gia của Bên B trong các dự án nghiên cứu phát triển sản phẩm, cải thiện quy trình sản xuất, ...;
- *Make proposals for aspects that needs training and researching cooperation; create conditions for party A's professors, lecturers, and students to cooperate in research projects related to issues such as product development and manufacturing process improvement, etc.*
- Xây dựng nguồn quỹ học bổng dành cho sinh viên của bên A;
- *Set up a scholarship fund for party A's students;*
- Tài trợ cho Bên A các thiết bị, máy móc, nền tảng, chuyển giao công nghệ phục vụ công tác đào tạo;
- *Sponsor party A for equipment and machinery and transfer technology to support education at the university;*
- Được Bên A hỗ trợ tiếp cận nguồn nhân lực trẻ, năng động, đầy tiềm năng là sinh viên của Bên A;
- *Be supported to approach a huge number of young, dynamic, and potential labour who is party A's students;*

- Được Bên A mời tham gia vào quá trình đánh giá chương trình đào tạo, đề xuất và đóng góp ý kiến chỉnh sửa.
- Be invited to engage in the process of curriculum assessing and proposing, as well as contribute to curriculum modification.

ĐIỀU 4: THỎA THUẬN KHÁC

ARTICLE 4: GENERAL TERMS

- Trong trường hợp phát sinh các thỏa thuận khác, hai bên sẽ ký kết các văn bản riêng rẽ để triển khai các nội dung hợp tác nói trên;
- In case of other agreements are reached, both parties shall sign separate agreements to implement the terms mentioned above;
- Hai bên thường xuyên trao đổi về quan hệ hợp tác và thông báo cho nhau tình hình phát triển của mỗi bên trong các vấn đề thuộc lĩnh vực hợp tác;
- The parties regularly exchange information about the partnership and inform each other of their development related to the terms mentioned above;
- Biên bản ghi nhớ này có hiệu lực thi hành trong thời hạn ba (03) năm kể từ ngày ký và sẽ được hai bên xem xét tái tục hay không tái tục vào thời điểm ba (03) tháng trước ngày hết hiệu lực;
- This Agreement takes effect within 03 (three) years from the date of signing and will be considered to be renewable or not, at least three (03) months in advance of the expiration date;
- Trong quá trình thực hiện, mỗi bên có thể hủy bỏ Biên bản ghi nhớ này với điều kiện phải thông báo cho phía bên kia bằng văn bản ít nhất trước ba (03) tháng; đồng thời việc chấm dứt Biên bản ghi nhớ này trước thời hạn không phương hại tới hiệu lực của các thỏa thuận chi tiết đã được các bên xác lập trước thời điểm chấm dứt;
- During the partnership process, party A or party B may terminate the Agreement by informing the other party in writing at least three (03) months in advance, without having negative effects on the validity of detailed agreements established by the parties prior to the time of termination;
- Trong quá trình thực hiện Biên bản ghi nhớ này nếu có vấn đề phát sinh, hai bên cùng bàn bạc và phối hợp giải quyết trên tinh thần hợp tác và vì lợi ích chung mà không có sự can thiệp của bên thứ ba;
- Any dispute arising in connection with this Agreement shall be settled by the parties in a spirit of cooperation, for mutual benefits, without interference of the third party;
- Hai bên sẽ trực tiếp trao đổi và ký các phụ lục trong từng hoạt động cụ thể. Hai bên thống nhất thành lập các bộ phận chuyên trách để triển khai các nội dung hợp tác. Mỗi bên sẽ cử 1 phòng ban trực thuộc để làm đầu mối trao đổi thông tin, cụ thể:
 - + Đại diện cho bên A: Phòng Quan hệ Doanh nghiệp
 - + Đại diện cho bên B: Ban Hợp tác*- Both parties shall directly exchange and sign all appendix in each specific activity mentioned in this Agreement. Both parties receive an assent to establish specialised departments to work on the terms in this Agreement. Each party shall select an affiliated department to be the main point of contact, details as below:*
 - + Party A's representative: Enterprise Relations Office
 - + Party B's representative: Administration Office

Biên bản ghi nhớ này được lập thành bốn (04) bản, có giá trị như nhau, mỗi bên giữ hai (02) bản.

This Agreement is made into four (04) copies; each party keeps two (02) copies which have the same legitimacy.

ĐẠI DIỆN BÊN A

REPRESENTATIVE OF PARTY A



PGS.TS. Lê Hiếu Giang

ĐẠI DIỆN BÊN B

REPRESENTATIVE OF PARTY B

Nguyễn Ngọc Dũng

